Môn học: Tiếng Việt Tiết : 120

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.- Hiểu bài thơ *Đồng dao tặng mẹ tặng ba* là lời tâm sự của một bạn nhỏ ở nhà gửi ba mẹ để ba mẹ yên tâm làm việc; thể hiện cách hiểu đó bằng một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về bạn nhỏ trong bài thơ. Tìm được một số danh từ, động từ, tính từ trong bài thơ.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm). NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

-HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HTĐB** |
| **1.Hoạt động mở đầu 2’**  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài học  **2.Hoạt động 2: Luyện tập 29’**  a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*  Cách tiến hành:  - GV chuẩn bị trò chơi “Hộp bí mật”  - Luật chơi: Mỗi học sinh sẽ bóc thăm một lá thăm để chọn đoạn, bài đọc kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi ngẫu nhiên hoặc có thể gọi theo tinh thần xung phong.  - GV chấm điểm và lựa chọn những HS có kĩ năng đọc tốt để khen thưởng.  b)*Đọc hiểu và luyện tập*  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân, đọc thầm bài đồng dao và làm vào vở bài tập các bài tập trong SGK.  - GV hướng dẫn HS đọc và chữa bài tập (Bài 1, bài 2)  - GV chữa bài, nhận xét và kết luận.  *Bài 1*: Xếp các từ đã cho vào nhóm thích hợp  - Danh từ: *Gió, tóc, ngày.*  - Động từ: *Ngủ, thức, cười, thuộc, buồn.*  - Tính từ: *Đen, trắng, khó, vắng vẻ.*  *Bài 2:*  *-* Cácvật được nhân hoá: *Mặt Trời, gió, búp bê*.  - Cách nhân hoá: *Gọi sự vật bằng từ ngữ*  *dùng để gọi người: Ông (Mặt Trời), chị (gió)*  - Tả sự vật bằng từ ngữ để tả người: *Ghé, vuốt, nhoẻn miệng người.*  - Yêu cầu HS viết đoạn văn (bài 3)  - GV nhận xét, tuyên dương những HS có bài văn hay.  **3. Hoạt động Củng cố, dặn dò 5’**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS lắng nghe.  - Học sinh lắng nghe luật chơi và ghi nhớ.  - HS có thể xung phong để dành quyền bốc thăm.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu và làm bài tập.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - Lắng nghe và thực hiện.  - Lắng nghe và thực hiện. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................